

Số: 161/KH-TH.ĐB

Hoàn Kiếm, ngày 26 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin năm học 2021-2022

Căn cứ Quyết định số 2915/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) về việc Ban hành Thể lệ cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử;

Thực hiện công văn số 3354/SGDĐT-VP ngày 22/9/2021 của Sở GDĐT Hà Nội về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2021-2022;

Thực hiện công văn số 27/PGDĐT ngày 05/10/2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Hoàn Kiếm về việc Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2021-2022;

Trường tiểu học Điện Biên xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2021-2022, cụ thể như sau:

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức triển khai hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao cho ngành Giáo dục gồm: Đề án “Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021- 2026 và định hướng đến năm 2030”; Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025.

2. Tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình; góp phần duy trì các hoạt động dạy - học, kiểm tra, đánh giá của năm học 2021 - 2022 trước những diễn biến phức tạp của dịch COVID-19.

3. Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số.

4. Tăng cường các nguồn lực của nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT.

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học,

thi và kiểm tra đánh giá.

a) Tổ chức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT trong thời gian học sinh tạm dừng đến trường để phòng, chống dịch bệnh COVID-19 phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường; tiếp tục đẩy mạnh khai thác hệ thống <http://study.hanoi.edu.vn> và eNetViet nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình học sinh trong triển khai các hoạt động giáo dục.

b) Căn cứ vào điều kiện thực tiễn để lựa chọn phần mềm dạy học trực tuyến hợp lý đảm bảo việc dạy học trực tuyến không bị gián đoạn khi học sinh không thể đến trường do dịch COVID-19; ưu tiên sử dụng hệ thống quản lý học tập LMS đáp ứng quy định của Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT, giúp học sinh học chủ động hơn và giảm tác động khi đường truyền Internet quá tải.

c) Tham gia đầy đủ các buổi tập huấn giáo dục kỹ năng quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến do Phòng GD&ĐT tổ chức; huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; đảm bảo hướng dẫn học sinh tham gia được các hoạt động dạy học trực tuyến; hướng dẫn và phối hợp với phụ huynh trong triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đặc biệt đối với học sinh tiểu học; đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn trên môi trường mạng và hiệu quả.

d) Vận động giáo viên tích cực đóng góp tài nguyên để xây dựng nội dung kho học liệu điện tử của trường và của Ngành; Phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng tại trường. Khuyến khích giáo viên tham gia Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử do Bộ GDĐT phát động.

e) Triển khai nền tảng, giải pháp phần mềm quản lý, tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp hoặc tích hợp các chức năng quản lý học tập trực tuyến, nội dung học tập với phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học thông qua mã định danh trên CSDL Ngành.

f) Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và CSDL số hóa sách, tài liệu phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu điện tử, chia sẻ tài liệu số hóa giữa các cơ sở giáo dục.

2. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới phương thức quản trị cơ sở giáo dục và quản lý nhà nước về giáo dục theo hướng tinh gọn,

hiệu quả, minh bạch

a) Thực hiện tốt việc cập nhật thông tin lên hệ thống quản lý giáo dục chuyên ngành tại địa chỉ <https://csdl.hanoi.edu.vn> đáp ứng yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ GDĐT quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống CSDL ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo khác của Bộ GDĐT.

b) Tiếp tục đẩy mạnh triển khai sử dụng phần mềm truyền thông giáo dục eNetViet nhằm đáp ứng yêu cầu gửi, nhận thông tin chỉ đạo, điều hành một cách an toàn, đầy đủ, chính xác.

c) Tiếp tục thực hiện cập nhật đầy đủ thông tin lên Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, phần mềm quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ đáp ứng nhu cầu thông tin quản lý giáo dục một cách đầy đủ, chính xác, kịp thời.

d) Đẩy mạnh triển khai dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp mức độ 3, mức độ 4; thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt.

e) Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng.

f) Tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT. Thường xuyên kiểm tra hoạt động cung cấp thông tin lên cổng thông tin điện tử, đảm bảo thông tin chính xác, phù hợp với định hướng truyền thông của Ngành.

3. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GDĐT.

Tăng cường đầu tư hạ tầng thiết bị CNTT phục vụ ứng dụng CNTT và dạy môn tin học một cách hiệu quả, thiết thực và cụ thể:

a) Khuyến khích các cán bộ, giáo viên sử dụng đồng thời nhiều đường truyền Internet của các nhà cung cấp khác nhau, kết hợp các phần mềm dạy học trực tuyến phổ biến, ưu tiên lựa chọn những phần mềm có nền tảng công nghệ trong nước để đảm bảo chất lượng và ổn định việc dạy, học trực tuyến. Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập - IPS,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của nhà trường.

b) Rà soát, xây dựng kế hoạch để chủ động trong việc chuẩn bị đội ngũ giáo viên, máy tính và các hạ tầng thông tin khác phục vụ cho việc triển khai giảng dạy môn Tin học trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

c) Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

d) Triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin trong trường học theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và Thông tư 03/2017/TT-BTTTT ngày 24/4/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông về quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về đảm bảo an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Kiện toàn Ban Chỉ đạo công tác CNTT trong nhà trường. Phân công phân nhiệm cụ thể.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, giáo viên, học sinh và CMHS về vai trò của ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

3. Ban Chỉ đạo xây dựng, cập nhật quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT, phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống; triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng tập thể, cá nhân làm tốt; có nhắc nhở, phê bình cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

4. Nhà trường cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, phần mềm dạy học trực tuyến, phần mềm phục vụ cho công tác quản lý, giảng dạy và học tập của nhà trường; tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (theo Thông tư 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/02/2020; Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo:

Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2021-2022; Phân công phân nhiệm, cụ thể rõ ràng.

Tổ chức triển khai Kế hoạch; Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện Kế hoạch theo tiến độ đề ra.

Phổ biến Thể lệ Cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử do Bộ GDĐT phát động đến tất cả giáo viên nhà trường (*Quyết định số 2915/QĐ-BGDĐT ngày 17/9/2021 của Bộ GDĐT*); Tổ chức, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho giáo viên tham gia dự thi bắt đầu từ ngày 15/10/2021 đến hết ngày 30/10/2021. Báo cáo kết quả kèm theo danh sách giáo viên dự thi (*phụ lục IV kèm theo*) gửi về Phòng GDĐT qua đ/c Nguyễn Đình Minh (Email: ndminh.hk@gmail.com) trước ngày 02/11/2021.

Sơ kết đánh giá tình hình triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT và chuyển đổi số sau khi kết thúc học kỳ I; gửi báo cáo (bản dấu đỏ) về Phòng GDĐT qua đ/c Nguyễn Đình Minh trước ngày 25/01/2022.

Tổ chức đánh giá, tổng kết triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số năm học 2021-2022.

2. Cán bộ, giáo viên, học sinh nhà trường:

Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2021-2022 của trường tiểu học Điện Biên.

Hưởng ứng và tham gia cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử do Bộ GDĐT phát động theo đúng quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT năm học 2021 - 2022 của trường tiểu học Điện Biên; đề nghị toàn bộ cán bộ, giáo viên thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT Hoàn Kiếm;
- CB, GV trường TH Điện Biên
- Lưu VT.

P. HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thanh Hà

PHỤ LỤC 1**CÁC VĂN BẢN VỀ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CNTT TRONG GIÁO DỤC**

(Kèm theo Công văn số /PGDDĐT ngày 05/10/2021 của Phòng GDĐT)

1. Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;
2. Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;
3. Nghị định số 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ về quản lý, cung cấp, sử dụng dịch vụ internet và thông tin trên mạng;
4. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030. Trong đó Chính phủ giao Bộ GDĐT rà soát, làm rõ nội dung quản lý nhà nước về cung cấp dịch vụ giáo dục; đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực GDĐT;
5. Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025;
6. Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trong đó GDĐT là 1/8 lĩnh vực ưu tiên, Thủ tướng Chính phủ giao các Bộ, ngành nói chung và Bộ GDĐT nói riêng xây dựng kế hoạch chuyển đổi số;
7. Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
8. Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án "Tăng cường ứng dụng CNTT và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng GDĐT giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025", trong đó có định hướng đến năm 2025, tiếp tục phát huy kết quả đạt được, khắc phục những hạn chế, tồn tại trong quá trình triển khai;
9. Thông tư số 12/2016/TT-BGDĐT ngày 22/4/2016 của Bộ GDĐT quy định về ứng dụng CNTT trong quản lý, tổ chức đào tạo qua mạng;
10. Thông tư số 08/2010/TT-BGDĐT ngày 01/03/2010 của Bộ GDĐT quy định về sử dụng phần mềm tự do nguồn mở trong các cơ sở giáo dục;
11. Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;
12. Thông tư số 35/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ GDĐT quy định về quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống thông tin quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

13. Thông tư số 21/2017/TT-BGDĐT ngày 06/9/2017 của Bộ GDĐT quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục;

14. Thông tư số 26/2019/TT-BGDĐT ngày 30/12/2019 của Bộ GDĐT quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống CSDL ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

15. Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 của Bộ GDĐT quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên;

16. Thông tư số 19/2017/TT-BGDĐT ngày 28/7/2017 của Bộ GDĐT ban hành Hệ thống chỉ tiêu thông kê ngành giáo dục;

17. Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 của Bộ GDĐT ban hành chế độ báo cáo thống kê ngành giáo dục.

18. Quyết định số 1904/QĐ-BGDĐT ngày 04/7/2019 của Bộ GDĐT ban hành Quy định kỹ thuật về kết nối và dữ liệu phục vụ trao đổi dữ liệu với CSDL ngành về giáo dục mầm non và giáo dục phổ thông;

19. Văn bản số 5807/BGDĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GDĐT Hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng CNTT trong trường phổ thông./.

PHỤ LỤC 2

CÁC GIẢI PHÁP PHẦN MỀM PHỤC VỤ DẠY HỌC TRỰC TUYẾN

(Kèm theo Công văn số /PGDDĐT ngày 05/10/2021 của Phòng GDĐT)

TT	Tên đơn vị cung cấp giải pháp	Địa chỉ, tên ứng dụng	Mô tả
1.	Bộ Giáo dục và Đào tạo và Đề án Tri thức Việt số hóa của Chính phủ	https://igiaoduc.vn/	Kho học liệu miễn phí cung cấp đa dạng các loại học liệu số phục vụ giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên.
2.	Sở Giáo dục và Đào tạo	http://study.hanoi.edu.vn	Ngân hàng học liệu, câu hỏi trắc nghiệm tích hợp hệ thống kiểm tra, đánh giá trực tuyến cho các cấp học Mầm non, giáo dục phổ thông
3.	Công ty cổ phần phần mềm Quảng Ích	EnetViet	Ứng dụng truyền thông hỗ trợ cán bộ quản lý của Sở, Phòng GDĐT và các nhà trường gửi nhận thông tin điều hành một cách thuận tiện, an toàn; hỗ trợ giáo viên có kênh thông tin đa chiều với phụ huynh, học sinh; trang bị các công cụ quản lý kết quả học tập, giao, thu bài tập về nhà. Enetviet có 2 phiên bản: Miễn phí và có phí.
4.	Zavi của Zalo	https://zavi.me	Zavi là nền tảng hội nghị trực tuyến đầu tiên do chính đội ngũ kỹ sư Việt Nam phát triển, là ứng dụng miễn phí trong hệ sinh thái Zalo Group, người dùng có thể sử dụng Zavi để tạo phòng họp Online lên đến 100 người.
5.	OnMeeting của công ty FPT	https://onmeeting.com.vn/	Là một giải pháp dạy học trực tuyến sử dụng lõi của zoom nhưng bước xử lý dữ liệu thì

TT	Tên đơn vị cung cấp giải pháp	Địa chỉ, tên ứng dụng	Mô tả
			<p>đặt tại máy chủ của FPT nên ít bị ảnh hưởng bởi sự cố nghẽn mạng.</p> <p>Phải mua thiết bị hoặc bản quyền sử dụng.</p>
6.	MegaSchool của ISMART Education	https://online.ismart.edu.vn	Hệ thống tích hợp để dạy học, kiểm tra, đánh giá trực tuyến và kho bài giảng số phong phú. Miễn phí năm học 2021-2022.
7.	Đại học sư phạm Hà Nội	https://olm.vn/	Là nền tảng dạy học và kho học liệu điện tử miễn phí.
8.	Công ty cổ phần đầu tư và phát triển giáo dục Hà Nội	https://hoclieu.vn/	Là kho học liệu số tương tác trực quan cho lớp 1, 2, 6. Miễn phí năm học 2021-2022.
9.	Công ty TNHH Education Solutions Việt Nam	https://eduhome.com.vn/	Hệ thống kho học liệu điện tử miễn phí.
10.	VNPT Hà Nội	https://lms.vnedu.vn/	Nền tảng học và thi trực tuyến VNPT E-Learning Hỗ trợ các nhà trường xây dựng kênh học trực tuyến tương tác giữa giáo viên và học sinh. Thu phí tài khoản sử dụng